

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 4 - SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2026/HS-ST
Ngày 02-4-2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Hữu Hưởng và ông Hà Chí Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hà Văn Yến Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 - Sơn La tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 04 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 51/2026/TLST-HS ngày 11 tháng 02 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 65/2025/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 03 năm 2026, đối với bị cáo:

Tòng Văn P, sinh ngày 15/09/1989, tại xã P, tỉnh Sơn La; Số CCCD 014089014091; nơi đăng ký HKTT và nơi ở: Bản B, xã P, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tòng Văn T (đã chết) và bà Hà Thị V, sinh năm 1966, bị cáo có vợ là Lò Thị N (Đã ly hôn) và 02 con, con lớn nhất sinh năm 2012, con nhỏ nhất sinh năm 2014; Tiền án, Tiền Sự: Không; Nhân thân: Tại bản án số 17/2020/HS-ST ngày 04/12/2020 của Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Sơn La đã xử phạt Tòng Văn P 30 tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự (Đến thời điểm phạm tội mới đã được xóa án tích).

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Trại giam Công an tỉnh Sơn La từ ngày 24/9/2025 đến nay. Có mặt.

** Người bào chữa cho bị cáo Tòng Văn P:* Ông Hoàng Trung T – Luật sư thực hiện việc Trợ giúp viên pháp lý, của Trung tâm Trợ giúp Pháp lý nhà nước tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 23/9/2025, Tòng Văn P đi bộ từ nhà ở bản B, xã P, tỉnh Sơn La đến xã N, tỉnh Sơn La mục đích mua ma túy để sử dụng. Khi đi đến đường dân sinh thuộc bản H, xã P, tỉnh Sơn La qua trao đổi P mua được của một người đàn ông (không biết tên, địa chỉ) 01 gói bên trong chứa các gói Heroine và Hồng phiến với giá 11.800.000 đồng. Sau khi mua được Heroine và Hồng phiến, P vào bụi cây ven đường lấy một phần Heroine và 02 viên Hồng phiến để sử dụng bằng hình thức hít. Số ma túy còn lại P cất giấu trong túi quần đang mặc và đi bộ về nhà.

Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 24/9/2025, khi P đang nằm trên giường ở nhà thì Tòng Văn Q, sinh năm 2000 (trú cùng bản) đến nhờ P đi làm cỏ nương cà phê giúp, Lò Văn T, sinh năm 1992 trú tại bản B, xã M, tỉnh Sơn La đến nhà P hỏi bán thịt lợn cho P và Lò Văn M sinh năm 2000 (trú cùng bản với P) đến hỏi mua thịt lợn của T và ngồi tại bàn uống nước của gia đình P. Cùng lúc này Tổ công tác Công an xã P, tỉnh Sơn La đến kiểm tra phát hiện tại giường ngủ của Phúc có 01 gói nilon màu trắng có khóa zip chứa Heroine; 01 gói nilon màu trắng có khóa zip có chứa các viên Hồng phiến cùng 01 gói nilon màu hồng bên trong có chứa Heroine, 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG bên dưới điện thoại có 100.000 đồng. Kiểm tra người Tòng Văn P phát hiện tại túi quần bên phải phía trước P đang mặc 01 gói nilon màu đen buộc bằng dây nịt màu vàng bên trong có 01 gói nilon màu trắng có khóa zip chứa Heroine và phát hiện túi quần sau bên trái P đang mặc số tiền 550.000 đồng. Kiểm tra phát hiện trên mặt bàn uống nước trước mặt T 20.000 đồng, 01 mảnh giấy bạc một mặt bị đốt cháy xém, 01 bật lửa ga màu đỏ. Phát hiện trên nền đất dưới gầm bàn vị trí T đang ngồi có 01 gói giấy màu trắng bên trong chứa Heroine và 01 viên Hồng phiến. Kiểm tra người các đối tượng Tòng Văn Q, Lò Văn M, Lò Văn T không phát hiện chất nghi là ma túy. Tòng Văn P khai nhận các gói trên là Heroine và Hồng phiến của Phúc tàng trữ để sử dụng. Phúc khai Tòng Văn Q, Lò Văn M, Lò Văn T không biết, không liên quan đến hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Phúc. Tòng Văn Q, Lò Văn M, Lò Văn T khai không biết, không liên quan đến hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Phúc. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Tòng Văn P và thu giữ toàn bộ vật chứng nêu trên.

Ngày 24 tháng 09 năm 2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La phối hợp với Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành mở niêm phong, xác định khối lượng vật chứng thu giữ của Tòng Văn P, trích rút mẫu để giám định:

- Gói chứa chất bột nén màu trắng trong gói nilon màu trắng thứ nhất có khối lượng 5,36 gam. Lấy toàn bộ làm mẫu ký hiệu M1 trưng cầu giám định.

- 76 viên nén màu hồng trong gói nilon màu trắng thứ hai, có tổng khối lượng 7,49 gam. Lấy toàn bộ làm mẫu ký hiệu M2 trưng cầu giám định.

- Gói chứa chất bột nén màu trắng trong gói nilon màu hồng trong gói nilon màu trắng thứ hai có khối lượng 0,29 gam. Lấy toàn bộ làm mẫu ký hiệu M3 trưng cầu giám định.

- Gói chất bột nén màu trắng trong gói nilon màu đen buộc bằng dây nịt màu vàng có khối lượng 33,80 gam. Lấy toàn bộ làm mẫu ký hiệu M4 trưng cầu giám định.

- Gói chứa chất bột nén màu trắng được gói bằng giấy màu trắng được gói bằng mảnh nilon màu hồng có khối lượng 0,16 gam. Lấy toàn bộ làm mẫu ký hiệu M5 trưng cầu giám định.

- 01 viên nén màu hồng trong gói nilon màu hồng có khối lượng 0,06 gam. Lấy toàn bộ làm mẫu ký hiệu M6 trưng cầu giám định.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La ra Quyết định trưng cầu giám định số 4125/QĐ- CSMT trưng cầu Phòng kỹ thuật Hình sự (PC09) Công an tỉnh Sơn La giám định số ma túy thu giữ của Tòng Văn P có phải ma túy không? Loại ma túy gì? Khối lượng của mẫu gửi giám định là bao nhiêu? Tổng khối lượng vật chứng thu giữ được là bao nhiêu? và Quyết định trưng cầu giám định số 4126, trưng cầu Phòng kỹ thuật Hình sự (PC09) Công an tỉnh Sơn La: Tiền 670.000 đồng gửi giám định là tiền thật hay tiền giả?

Tại kết luận giám định số 1179/KL- KTHS ngày 30 tháng 09 năm 2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận:

- Mẫu ký hiệu M2, M6 gửi giám định là ma túy; Loại Methamphetamine; Khối lượng của mẫu gửi giám định là M2 = 7,49 gam, M6 = 0,06 gam.

- Mẫu ký hiệu M1, M3, M4, M5 gửi giám định là ma túy; Loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017 và 2025) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; Khối lượng của mẫu gửi giám định là M1 = 5,36 gam, M3 = 0,29 gam, M4 = 33,80 gam, M5 = 0,16 gam.

- Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 39,61 gam; Loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017 và 2025) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất và 7,55 gam; Loại Methamphetamine.

Hoàn lại đối tượng giám định: Các viên nén màu hồng và các mảnh viên nén màu hồng M2 có khối lượng 7,45 gam, chất bột nén màu trắng ký hiệu M1 = 5,30 gam, M4 = 33,75 gam và vỏ phong bì niêm phong ban đầu.

Tại kết luận giám định số 1172/KL- KTHS ngày 29 tháng 09 năm 2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Số tiền ĐỒNG gửi giám định là tiền thật.

Do có hành vi nêu trên tại bản cáo trạng số: 42/CT-VKSKV4 ngày 09 tháng 02 năm 2026 của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Sơn La truy tố Tòng Văn P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm h khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự.

** Tại phiên tòa sơ thẩm:*

Bị cáo Tòng Văn P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà bản thân thực hiện là bị cáo đã mua trái phép tổng khối lượng 47,16 gam ma túy (Trong đó 39,61 gam Methamphetamine và 7,55 gam Heroine) với mục đích để sử dụng cho bản thân. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung cáo trạng, phù hợp với các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án. Tại phiên tòa không phát sinh tình tiết mới.

** Tranh luận tại phiên tòa:*

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Sơn La trình bày luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm h khoản 3 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025:

Tuyên bố bị cáo Tòng Văn P phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Tòng Văn P từ 11 năm đến 11 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/10/2025 là ngày bắt tạm giữ đối với bị cáo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) phong bì niêm phong do văn phòng CSĐT Công an tỉnh Sơn La phát hành, bên trong chứa: 03 túi nilon màu trắng loại có díp khóa; 02 mảnh nilon màu hồng; 01 mảnh nilon màu đen; 01 dây nịt màu vàng; 01 mảnh giấy màu trắng gói ma túy ban đầu;

+ 01 (một) phong bì thư niêm phong do Bưu điện Việt Nam phát hành, bên trong chứa: 01 mảnh giấy bạc một mặt bị đốt cháy xém, 01 bật lửa ga màu đỏ không nhãn hiệu đã qua sử dụng;

+ 01 phong bì thư niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, mặt trước phong bì ghi: Hoàn lại mẫu giám định vụ Tòng Văn P – Tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 24/9/2025. Mẫu M1 = 5,30 gam, M2 = 7,45 gam, M4 = 33,75 gam;

Trả cho bị cáo Tòng Văn P: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy A04 màu xanh, không kèm sim, máy đã qua sử dụng và Số tiền 670.000 đồng;

- Về án phí: Đề nghị áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức

thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Tòng Văn P.

Người bào chữa cho bị cáo Tòng Văn P trình bày lời bào chữa, nhất trí với cáo trạng truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là có căn cứ, đúng pháp luật; các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thu thập đúng trình tự, thủ tục quy định và đã được thẩm tra tại phiên tòa nên quyền lợi của bị cáo được bảo đảm. Người bào chữa nhất trí với luận tội, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức hình phạt thấp nhất và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về vật chứng đề nghị xử lý theo quy định. Đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo vì bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn.

Ý kiến của bị cáo Tòng Văn P tự bào chữa: Bị cáo nhất trí với lời bào chữa của người bào chữa, không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, bị cáo rất hối hận và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 - Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Ngày 23/09/2025 bị cáo Tòng Văn P đã mua trái phép tổng khối lượng 47,16 gam ma túy (Trong đó 39,61 gam Methamphetamine và 7,55 gam Heroine) của một người đàn ông không quen biết với giá 11.800.000 đồng, mục đích sử dụng cho bản thân. Đến ngày 24/09/2025 tại nhà bị cáo ở bản B, xã P, tỉnh Sơn La bị cáo bị tổ công tác Công an xã P, tỉnh Sơn La phát hiện, bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng.

Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La lập hồi 08 giờ 40 phút ngày 24/09/2025; Biên bản bóc mở niêm phong, cân tịnh, trích rút mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng lập hồi 19 giờ 30 phút ngày 24/9/2025; các Kết luận giám định số: 1172/KL-KTHS ngày 29/09/2025 và Kết luận giám định

số: 1179/KL-KTHS ngày 30/09/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La.

Lời khai nhận tội của bị cáo Tòng Văn P tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án, đã được tranh tụng tại phiên tòa.

Với các căn cứ chứng minh nêu trên có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Tòng Văn P đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025. Vì vậy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Sơn La truy tố đối với bị cáo về tội danh nêu trên là có căn cứ.

[3] Về tình tiết định khung hình phạt: Bị cáo Tòng Văn P thực hiện hành vi phạm tội với tổng khối lượng ma túy tàng trữ trái phép là 47,16 gam ma túy (Trong đó 39,61 gam Methamphetamine và 7,55 gam Heroine), đã vi phạm tình tiết định khung hình phạt *“Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm a đến điểm g khoản này”* quy định tại điểm h khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025, có mức hình phạt tù từ 10 năm đến 15 năm.

[4] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Bị cáo Tòng Văn P là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và các tội phạm khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương.

[5] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Tòng Văn P thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, đã 01 lần bị Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy đã được xóa án tích, nhưng vẫn tiếp tục phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

[6] Về mức hình phạt áp dụng: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Tòng Văn P đã từng 01 lần bị kết án, nhận thức rõ hành vi tàng trữ, sử dụng chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn phạm tội với lỗi cố ý, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng vì vậy cần áp dụng Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo với mức hình phạt tương xứng với khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ, các tình tiết về nhân thân, tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đồng thời cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một

thời gian mới đảm bảo biện pháp giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, đáp ứng yêu cầu đấu tranh, phòng chống tội phạm tại địa phương và răn đe, phòng ngừa chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, bị cáo Tòng Văn P còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2025 “...người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”. Tuy nhiên quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa thấy rằng bị cáo Tòng Văn P không có khả năng thi hành nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về vật chứng:

- Đối với 01 (một) phong bì niêm phong do văn phòng CSĐT Công an tỉnh Sơn La phát hành, bên trong chứa: 03 túi nilon màu trắng loại có díp khóa; 02 mảnh nilon màu hồng; 01 mảnh nilon màu đen; 01 dây nịt màu vàng; 01 mảnh giấy màu trắng gói ma túy ban đầu; 01 (một) phong bì thư niêm phong do Bưu điện Việt Nam phát hành, bên trong chứa: 01 mảnh giấy bạc một mặt bị đốt cháy xém, 01 bật lửa ga màu đỏ không nhãn hiệu đã qua sử dụng; 01 phong bì thư niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, mặt trước phong bì ghi: Hoàn lại mẫu giám định vụ Tòng Văn P – có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 24/9/2025. Mẫu M1 = 5,30 gam Heroine, M2 = 7,45 gam Methamphetamine, M4 = 33,75 gam, xét thấy đây là loại vật chứng liên quan đến việc phạm tội của bị cáo vật thuộc loại nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, vật không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy A04 màu xanh, không kèm sim, máy đã qua sử dụng và Số tiền 670.000 đồng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định, là tài sản của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần trả lại cho các bị cáo quản lý, sử dụng là phù hợp với quy định tại điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9] Về các vấn đề khác:

Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ của Tòng Văn P: Bị cáo khai mua của một người đàn ông (không biết tên, địa chỉ), việc mua bán không có ai chứng kiến nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La không có căn cứ điều tra mở rộng vụ án. Buộc bị cáo Tòng Văn P phải chịu trách nhiệm hình sự đối với khối lượng 39,61 gam Heroine và 7,55 gam Methamphetamine thu giữ trong vụ án.

Quá trình điều tra, xác minh nhân thân xác định hành vi sử dụng chất ma túy của Tòng Văn Q, Lò Văn M và Lò Văn T không thuộc chủ thể quy định tại Điều 256a Bộ luật Hình sự. Tòng Văn Q và Lò Văn M đã bị Chủ tịch ủy ban nhân dân xã P, tỉnh Sơn La ra Quyết định áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy

sau đó Ngày 02/10/2025 Tòa án nhân dân khu vực 4 - Sơn La đã ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 21 tháng đối với Tòng Văn Q và Lò Văn M.

Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lò Văn T đã phạm vào khoản 1 Điều 23 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ. Ngày 13/01/2026 Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Sơn La ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Lò Văn T về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy mức phạt 1.500.000 đồng. Hiện Lò Văn T đã chấp hành xong.

Đối với nguồn gốc ma túy May, Quê và Trương có để sử dụng, do các đối tượng đã sử dụng hết. Các đối tượng khai không biết tên địa chỉ của người bán ma túy và cho ma túy để sử dụng. Do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La không có căn cứ để điều tra mở rộng vụ án.

[10] Về án phí: Bị cáo Tòng Văn P thuộc hộ nghèo và là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, nên áp dụng điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Tòng Văn P.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt: Căn cứ điểm h khoản 3 Điều 249; điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025:

Tuyên bố bị cáo Tòng Văn P phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Tòng Văn P 11 (mười một) năm 04 (bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/09/2025 (Ngày bắt tạm giữ bị cáo).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) phong bì niêm phong do văn phòng CSĐT Công an tỉnh Sơn La phát hành, bên trong chứa: 03 túi nilon màu trắng loại có díp khóa; 02 mảnh nilon màu hồng; 01 mảnh nilon màu đen; 01 dây nịt màu vàng; 01 mảnh giấy màu trắng gói ma túy ban đầu;

- 01 (một) phong bì thư niêm phong do Bưu điện Việt Nam phát hành, bên trong chứa: 01 mảnh giấy bạc một mặt bị đốt cháy xém, 01 bật lửa ga màu đỏ không nhãn hiệu đã qua sử dụng;

- 01 phong bì thư niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, mặt trước phong bì ghi: Hoàn lại mẫu giám định vụ Tòng Văn P – có hành vi Tàng

trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 24/9/2025. Mẫu M1 = 5,30 gam Heroine, M2 = 7,45 gam Methamphetamine, M4 = 33,75 gam;

Trả cho bị cáo Tòng Văn P: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy A04 màu xanh, không kèm sim, máy đã qua sử dụng và số tiền 670.000 đồng;

(Chi tiết vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng số 45/BB-PTHADS, ngày 02/03/2026 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra công an tỉnh Sơn La và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4 - tỉnh Sơn La).

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Tòng Văn P.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng Hình sự: Bị cáo Tòng Văn P được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 02/04/2026).

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND Khu vực 4 - Sơn La;
- Công an tỉnh Sơn La;
- Trại giam;
- Chi cục THADS Khu vực 4 - Sơn La;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Hoàng Văn Hải